

Bản án số: 136 /2020/HS-ST
Ngày 27-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vương Đăng Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trọng

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà **Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2020/TLST-HS ngày 06/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2020/QĐXXST-HS ngày 11/11/2020 đối với bị cáo:

Đỗ Duy T, sinh năm 1975; HKTT và nơi cư trú: Thôn T, xã T1, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Duy Th - SN 1951; Con bà: Nguyễn Thị M - SN 1956; Vợ: Nguyễn Thị Kim A - SN: 1975; Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007; Tiền sự: không;

Tiền án: có 02 tiền án

- Ngày 02/01/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 28//01/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 10 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

Cả hai bản án trên Thiện đã chấp hành xong trở về địa phương ngày 06/10/2018.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an TP Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Quang T2**, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn N, thị trấn C, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 07/8/2020 Đỗ Duy T đang ở nhà tại thôn T, xã T1, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội thì nhận được điện thoại của Nguyễn Quang T2 - SN: 1984 trú ở thôn N, TT C, Chương Mỹ, Hà Nội gọi hỏi mua 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) ma túy. T đồng ý bán cho T2 và hẹn T2 đến nhà tại thôn T, T1 để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, T đến nhà T2 khi gặp T2, T đưa cho T2 200.000đ, T2 cầm tiền rồi đưa cho T một gói ma túy Heroin thì cả hai bị lực lượng Công an huyện Chương Mỹ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật, lập biên bản và đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói bằng giấy có chữ in, bọc nilong màu đen, kích thước (1x2)cm, trong cùng có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Được niêm phong (Mẫu số 01).

- 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

- 02 (hai) điện thoại di động đã cũ.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT - Công an huyện Chương Mỹ, Hà Nội đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Duy T. Quá trình khám xét thu giữ:

- 01 (một) túi nilong màu trắng kích thước (6x9)cm, đựng 08 (tám) gói đều được gói bằng giấy có chữ in, bọc nilong màu đen, kích thước mỗi gói (1x2) cm, trong cùng các gói đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin, 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng, bên trong bọc nilong màu đen, kích thước (1x1)cm, trong cùng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin, 01 (một) gói nilong màu đen, kích thước (3x3)cm, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng nghi ma túy Heroin, được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu (Mẫu số 02).

- 01 (một) túi nilong màu trắng, kích thước (1x2)cm, chứa 02 (hai) viên nén hình tròn, màu hồng nghi ma túy tổng hợp; 01 (một) gói giấy màu trắng, kích thước (1x2) cm, bên trong bọc nilong màu đen, trong cùng chứa 02 (hai) viên nén hình tròn, màu hồng nghi ma túy tổng hợp. Được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu (Mẫu số 03).

Tại kết luận giám định số 7331/KLGD-PC09 ngày 14/8/2020 của Phòng PC09 Công an TP Hà Nội kết luận:

Mẫu số 01:

Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nilong màu đen, kích thước (1x2)cm ngoài gói bằng giấy có chữ in là ma túy Heroine, có khối lượng là: 0,021gam.

Mẫu số 02:

- Chất bột màu trắng bên trong 08 (tám) gói nilong màu đen, kích thước (1x2)cm ngoài gói bằng giấy có chữ in là ma túy Heroine, có tổng khối lượng: 0,752 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nilong màu đen, kích thước (1x1)cm

ngoài gói bằng giấy có chữ in là ma túy Heroine, có khối lượng là: 0,079 gam.

- Các cục chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nilong màu đen, kích thước (3x3)cm là ma túy Heroine, có khối lượng là: 2,742 gam.

Mẫu số 03:

04 (bốn) viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng: 0,382 gam là ma túy loại Methamphetamine.

* Quá trình điều tra, Đỗ Duy T khai nhận ngoài hành vi bán trái phép 01 gói Heroin cho Nguyễn Quang T2 ngày 07/8/2020 bị bắt quả tang, thì T còn bán cho T2 một gói ma túy Heroin vào lúc 09 giờ ngày 06/8/2020 tại khu vực gần nhà T với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Số tiền bán ma túy cho T2 ngày 06/8/2020 T đã chi tiêu cá nhân hết.

Cáo trạng số 136/CT-VKS - CM ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Duy T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b,q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đỗ Duy T khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b,q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Duy T từ 8 – 10 năm tù. Về hình phạt bổ sung xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của T, tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động thu của T, T2; tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000đồng thu giữ của T. Truy thu số tiền bán ma túy là 200.000 đồng của bị cáo T, tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ, tạm giam, về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, xác minh hiện trường vụ án, thu giữ vật chứng, trưng cầu định giá tài sản, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với bị can.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 06/8/2020 đến 07/8/2020, tại thôn T, xã T1, huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội, Đỗ Duy T đã có hành vi 02 lần bán trái phép ma túy loại Heroine cho Nguyễn Quang T2 thu lời bất chính 400.000đồng. Mua bán ma túy của bị cáo số lượng là 3,783 gam Heroin và 0,382 gam Methamphetamine. Hành vi của Đỗ Duy T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là “phạm tội 02 lần trở lên” và tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b, q khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo Thiện là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo T khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài lần bán ma túy cho T2 ngày 07/8/2020 bị bắt quả tang, bị cáo T còn tự khai thêm 01 lần bán ma túy nữa cho T2 ngày 06/8/2020, đây là hành vi tự thú, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Xét loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an ở địa phương bị Nhà nước nghiêm cấm, pháp luật hình sự trừng phạt. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội về ma túy cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội niêm phong, bên ngoài có các chữ ký của giám định viên, cán bộ công an huyện và chữ ký của đối tượng Nguyễn Duy T, Nguyễn Quang T2 (bên trong có chứa 0,021gam Heroin) cần tịch thu tiêu hủy

- 02 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội niêm phong, dán kín còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên, cán bộ công an huyện và chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thị Kim A (bên trong có chứa Heroin thu giữ của T, 04 (bốn) viên nén hình tròn là ma túy loại Methamphetamine) cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33w, vỏ màu đen đã cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh đã cũ, đã qua sử dụng là công cụ T và T2 liên lạc để mua bán ma túy, do đó cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 200.000đồng thu giữ của Đỗ Duy T là tiền do phạm tội mà có thì tịch thu,

nộp ngân sách nhà nước.

- số tiền 200.000 đồng Đỗ Duy T thu lời từ việc bán trái phép ma túy cho Thọ ngày 06/8/2020, cần truy thu buộc Thiện nộp ngân sách nhà nước.

[2.5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016: buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đỗ Duy T** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**

2. Căn cứ điểm b,q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Đỗ Duy T 12 (Mười hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2020.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội niêm phong, bên ngoài có các chữ ký của giám định viên, cán bộ công an huyện và chữ ký của đối tượng Đỗ Duy T, Nguyễn Quang T2 (bên trong có chứa 0,021gam Heroin); 02 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội niêm phong, dán kín còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên, cán bộ công an huyện và chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thị Kim A (bên trong có chứa Heroin thu giữ của T, 04 (bốn) viên nén hình tròn là ma túy loại Methamphetamine)

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33w, vỏ màu đen đã cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh đã cũ, đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2020 giữa Công an huyện huyện Chương Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 200.000đồng thu giữ của Đỗ Duy T do bán trái phép ma túy cho T2 mà có.

Số tiền 200.000đồng hiện ở tài khoản 3949.0.1052753.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/11/2020 của Công an huyện Chương Mỹ.

- Buộc Đỗ Duy T phải nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng thu lời từ việc bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quang T2.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Duy T phải nộp 200.000đồng án

phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản bản hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CA huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo

TM . Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vương Đăng Khoa